

Bản án số: 295/2023/HSST

Ngày: 11/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tào

Ông Nguyễn Văn Toàn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy - Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Ông Đinh Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 306/2023/HSST ngày 29/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 297/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q - Sinh năm: 1999; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: CH C, nhà 5 tầng khu T, phường X, quận T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Phúc H (đã mất); Con bà: Tô Thị T - Sinh năm 1980; Bị cáo chưa có vợ, con; Theo danh bản, chỉ bản số 570 ngày 09/10/2023 lập tại Công an quận C bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2023 đến ngày 12/10/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt tại phiên tòa)*

Người bị hại: Anh Ngô Nhật L - Sinh năm 1998

HKTT: phường C, TP. C P, tỉnh Q

Địa chỉ: Số 28, ngách 273/62, phường C N 1, quận B, Thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 26/9/2023, Nguyễn Văn Q (là nhân viên giao đồ ăn của công ty S) nhận được một đơn hàng ship từ quán D có địa chỉ: số I, đường V, phường Y, quận C, Hà Nội đến đường L, quận T, Hà Nội. Sau đó, Q đến quán D để lấy đồ đi ship thì được nhân viên quán bảo Q ngồi đợi. Trong khi ngồi đợi đơn hàng, Q phát hiện bàn đối diện có anh Ngô Nhật L, đang nằm ngủ, trên bàn có 01 chiếc điện thoại Iphone XR, màu đen, bản 64 Gb có ốp silicon. Thấy vậy, Q đã dùng tay phải của mình lấy chiếc điện thoại trên cho vào túi quần phía sau bên phải Q đang mặc. Sau khi lấy trộm được điện thoại, Q ra

quầy lễ tân đứng đợi khoảng 2 phút thì nhân viên quán mang đơn hàng ra đưa cho Q. Sau khi giao hàng xong, Q tiếp tục đi làm đến 19 giờ 00 phút, cùng ngày, về nhà và bỏ chiếc điện thoại Quyền đã lấy trộm tại quán DON CHIKEN ra thì phát hiện chiếc điện thoại trên có khóa màn hình nên Q đã để chế độ máy bay. Đến ngày 03/10/2023, Q đã đến Công an phường Y, quận C, Hà Nội viết đơn xin đầu thú và khai nhận hành vi vi phạm pháp luật của bản thân và tự nguyện giao nộp tài sản mà Q đã trộm cắp là 01 điện thoại Iphone XR, màu đen, bản 64 Gb có ốp silicon.

Tại Kết luận định giá số 402/TCKH-BBĐGHĐ ngày 03/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C kết luận: “01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu đen, dung lượng 64 Gb; Đã qua sử dụng; Giá trị: 4.610.000 đồng; 01 Ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu trắng không có nhãn hiệu; Đã qua sử dụng; Không đủ cơ sở định giá.”

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội (BL 22-35). Lời khai nhận tội của bị can phù hợp với lời khai của bị hại (BL 70-77), lời khai của người liên quan (BL 87-92), đơn xin đầu thú và biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú (BL 20, 21), vật chứng thu giữ (BL 36), kết luận định giá tài sản (BL 96, 97) và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, xác minh 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Iphone XR màu đen, bản 64Gb, có ốp silicon, quá trình điều tra xác minh các tài sản trên là tài sản hợp pháp của anh Ngô Nhật L. Ngày 10/10/2023, Cơ quan điều tra – Công an quận C đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 194/QĐ-CQĐT-ĐTTH, trả lại tài sản trên cho anh L. Sau khi nhận lại tài sản, anh L không yêu cầu Nguyễn Văn Q phải bồi thường thêm gì khác.

Bản cáo trạng số 297/CT-VKSCG ngày 23/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Nguyễn Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy Nguyễn Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm I, s khoản 1, Điều 51, Khoản 2 điều 51; Điều 65, Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn Q từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng. Miễn phạt tiền cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không phải giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài trong hồ sơ vụ liệu án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 26/9/2023, tại quán D, địa chỉ: số I, đường V, phường Y, quận C, Hà Nội, Nguyễn Văn Q đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone XR, màu đen, bản 64Gb của anh Ngô Nhật L có giá trị 4.610.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy Viện Kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được luật pháp bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi có tội phạm xảy ra. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức được hành vi và đường lối xử lý của pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy cần có 1 mức án đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xét bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm I, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Sau khi phạm tội đã tự nguyện đầu thú là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng là điều kiện cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội như quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Nhật L đã nhận lại tài sản, anh L không yêu cầu Nguyễn Văn Q phải bồi thường thêm gì khác nên Tòa án không xét.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm Sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm I, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn Q bằng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là có cơ sở.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm I, s khoản 1, điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Q** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: **Nguyễn Văn Q** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách

18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về UBND phường X, quận T, Thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách của án treo, trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Về dân sự và vật chứng: Không phải giải quyết.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo; Người bị hại
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Lương